

Số: 01/BC-UBND

Yết Kiêu, ngày 03 tháng 01 năm 2022

BÁO CÁO CÔNG KHAI

Thuyết minh phân bổ ngân sách xã năm 2023

(Đã được HĐND xã phê chuẩn tại kì họp thứ 5 HĐND xã khóa II ngày 27/12/2022)

Căn cứ Thông tư số 47/2022/TT-BTC ngày 29/7/2022 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 và kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 3 năm 2023-2025.

Căn cứ Công văn số 2481/STC-QLNS ngày 10/8/2022 của Sở Tài chính về Hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2023, kế hoạch tài chính - NSNN 3 năm giai đoạn 2023-2025;

Năm 2023 là năm thứ Ba triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, nhất là Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Yết Kiêu khóa II nhiệm kì 2020-2025, thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025; cũng là năm thứ Hai của thời kỳ ổn định ngân sách giai đoạn 2022-2025.

Trên cơ sở Nghị quyết số 08/2021/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND tỉnh về Ban hành quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi, tỷ lệ phần trăm (%) phân chia nguồn thu thường xuyên giữa các cấp ngân sách trên địa bàn tỉnh Hải Dương năm 2022 và thời kỳ ổn định ngân sách 2022-2025; Nghị quyết số 09/2021/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND tỉnh về Ban hành quy định hệ thống định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương trên địa bàn tỉnh Hải Dương năm 2022 và thời kỳ ổn định ngân sách 2022-2025, quy định thời hạn phê chuẩn báo cáo quyết toán ngân sách cấp huyện, cấp xã.

Căn cứ Quyết định số 3088/QĐ - UBND ngày 22 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện Gia Lộc về giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước và kế hoạch đầu tư công năm 2023;

Căn cứ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã Yết Kiêu khóa II, nhiệm kỳ 2021 - 2026, kỳ họp thứ Tư: số: 06 /NQ-HĐND ngày 27/12/2022 về tình hình thực hiện nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022, Kế hoạch phát triển Kinh tế - xã hội năm 2023; số 07 /NQ - HĐND ngày 27/12/2022 về dự toán ngân sách năm 2023;

UBND xã Yết Kiêu báo cáo công khai thuyết minh phân bổ dự toán năm 2023 như sau :

A. DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ

Trên cơ sở dự kiến phân cấp nguồn thu và nhiệm vụ chi. Dự toán thu ngân sách xã trên địa bàn xã được UBND huyện dự kiến giao là 8.362.000.000 đồng

Căn cứ tình hình ước thực hiện năm 2022; khả năng nguồn thu và nhu cầu nhiệm vụ chi, nên HĐND xã giao 8.555.000.000 tăng so với huyện 193.000.000 đồng, cụ thể: Tăng thu hoa lợi công sản 13.000.000 đồng; Phí, lệ phí công

chứng, chứng thực 5.000.000 đồng ; thuế phi NN 75.000.000 đồng , thu khác là 100.000.000 đồng . Chi tiết như sau:

- Các khoản thu xã hưởng 100 %:	105.000.000 đồng
+ Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác :	105.000.000 đồng
- Các khoản thuế, phí lệ phí được điều tiết theo tỉ lệ % của tỉnh :	539.000.000 đồng
+ Phí, lệ phí	30.000.000 đồng
+ Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	170.000.000 đồng
+ Phí môn bài	25.000.000 đồng
+ Lệ phí trước bạ nhà đất:	80.000.000 đồng
+ Thuế thu nhập cá nhân	28.000.000 đồng
+ Thuế giá trị gia tăng	56.000.000 đồng
+ Thu khác	150.000.000 đồng
- Các khoản thu bổ sung cân đối ngân sách từ ngân sách cấp trên	7.911.000.000 đồng
+ Thu bổ sung cân đối:	7.911.000.000 đồng
+ Thu bổ sung có mục tiêu	0 đồng

B CHI NGÂN SÁCH XÃ

*** Về nguyên tắc phân bổ ngân sách:**

Năm 2023 là năm thứ Hai thực hiện thời kỳ ổn định ngân sách 2022-2025 nên việc phân bổ dự toán chi ngân sách xã tập trung vào một số nội dung sau:

- Dự toán chi đầu tư phát triển: Phương án phân bổ kế hoạch đầu tư công từ NSNN năm 2023 thực hiện theo đúng Luật Đầu tư công, Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ; Công văn số 1327/SKHĐT-THQH ngày 27/7/2022 của Sở Kế hoạch và Đầu tư; Công văn số 2481/STC-QLNS ngày 10/8/2022 của Sở Tài chính Hải Dương đồng thời bảo đảm các nguyên tắc sau:

+ Bố trí vốn NSNN năm 2023 phải đảm bảo theo pháp luật về đầu tư công và các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư nguồn NSNN giai đoạn 2021-2025 theo Nghị quyết số 19/2020/NQ-HĐND ngày 24/12/2020 của HĐND tỉnh; Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 19/2020/NQ-HĐND

+ Kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2023 bao gồm: kế hoạch của các nhiệm vụ, dự án thuộc Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã được Hội đồng nhân dân huyện giao và kế hoạch vốn của nhiệm vụ, dự án thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội (nếu có).

+ Kế hoạch đầu tư công phải phù hợp với các quy định của pháp luật và khả năng cân đối của ngân sách nhà nước trong năm 2023; phù hợp với kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025, kế hoạch và tiến độ triển khai các nhiệm vụ, dự án thuộc Chương trình phục hồi và phát triển

kinh tế - xã hội và các nhiệm vụ chi đầu tư khác theo quy định của Luật ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

+ Kế hoạch đầu tư công phải phù hợp với khả năng thực hiện và giải ngân của từng dự án, bảo đảm có thể phân bổ, giao chi tiết cho dự án trước ngày 31/12/2023, khắc phục triệt để tình trạng chậm phân bổ, chậm giao kế hoạch chi tiết cho các nhiệm vụ, dự án. Dự kiến xây dựng nhu cầu kế hoạch đầu tư công phải bảo đảm theo thứ tự ưu tiên sau: bố trí đủ vốn thanh toán nợ đọng XDCB (nếu có); bố trí đủ vốn cho các dự án đã hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng trước ngày 31/12/2022; bố trí đủ vốn cho dự án chuyển tiếp phải hoàn thành trong năm 2023 theo thời gian bố trí vốn và theo tiến độ được duyệt.

+ Sau khi bố trí đủ vốn cho các nhiệm vụ, dự án theo thứ tự trên mới bố trí vốn cho các dự án khởi công mới đã có đầy đủ thủ tục đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn; được chuẩn bị kỹ để sẵn sàng triển khai thực hiện.

- Dự toán chi thường xuyên: Căn cứ dự toán năm 2023 được thực hiện nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên theo Nghị quyết số 09/2021/NQHĐND ngày 8/12/2021 của HĐND tỉnh ban hành quy định hệ thống định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương trên địa bàn tỉnh Hải Dương năm 2022 và giai đoạn 2023-2025; mức lương cơ sở theo quy định tại Nghị định số 38/2019/NĐ-CP ngày 09/5/2019 của Chính phủ là: 1.490.000 đồng/tháng và bao gồm các chính sách nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025. Đảm bảo chế độ tiền lương, phụ cấp, các khoản đóng góp theo lương theo quy định tại thời điểm xây dựng dự toán; trường hợp biên chế có mặt tại thời điểm xây dựng dự toán thấp hơn so với biên chế được cấp có thẩm quyền giao năm kế hoạch thì tiền lương của biên chế thiếu được xác định trên cơ sở lương bậc 1 của công chức loại A1, các khoản phụ cấp theo lương cùng các khoản đóng góp theo quy định (chi quản lý nhà nước): tương đương bằng hệ số bình quân tại thời điểm lập kế hoạch dự toán của đơn vị (Đảng, hội, đoàn thể); kinh phí hoạt động thường xuyên ổn định định mức như năm 2022. Giảm một số nhiệm vụ chi so với năm 2022 như: Diễn tập phòng thủ chiến đấu, kinh phí trang phục đại biểu HĐND xã, kinh phí Đại hội Đoàn Thanh niên, Hội Cựu chiến binh, kinh phí bầu cử trưởng thôn, đại hội chi bộ ... Tăng một số nhiệm vụ chi như: kinh phí tổ chức Đại hội Hội nông dân, kinh phí đội dân phòng ...

- Cơ chế tạo nguồn cải cách tiền lương: Năm 2023, tiếp tục thực hiện chính sách tạo nguồn cải cách tiền lương, kết hợp triệt để tiết kiệm chi gắn với sắp xếp lại tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, nâng cao mức độ tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của Nghị quyết số 27-NQ/TW của Hội nghị Trung ương 7 (Khóa XII) về thực hiện cải cách chính sách tiền lương và Nghị định số 60/2021/NĐ-CP của Chính phủ. Trong đó: tiếp tục thực hiện cơ chế tiết kiệm 10% chi thường xuyên năm 2023 (không kể các khoản chi tiền lương, có

tính chất lương); 70% tăng thu ngân sách xã (không kể thu tiền sử dụng đất) và nguồn cải cách tiền lương còn dư năm 2022 chuyển sang để thực hiện.

*** Dự kiến dự toán chi ngân sách năm 2023 như sau:**

Tổng chi ngân sách xã : 8.555.000.000 đồng bao gồm:

1. Chi đầu tư phát triển: 0 đồng.

2. Chi thường xuyên: 8.555.000.000 đồng.

- Sự nghiệp kinh tế:	149.100.000 đồng
+ Sự nghiệp giao thông:	43.600.000 đồng
+ Sự nghiệp nông, lâm nghiệp, PC thiên tai:	41.000.000 đồng
+ Kiến thiết thị chính, SNMT:	64.500.000 đồng
- Sự nghiệp văn hóa xã hội, y tế:	1.177.417.000 đồng
+ Sự nghiệp văn hoá - thể thao:	112.000.000 đồng
+ Sự nghiệp truyền thanh:	72.184.000 đồng
+ Sự nghiệp y tế:	39.600.000 đồng
+ Đảm bảo xã hội:	953.633.000 đồng
- Sự nghiệp giáo dục - đào tạo:	39.200.000 đồng
- Quản lý hành chính:	5.814.130.000 đồng
+ Quản lý nhà nước, HĐND:	3.401.220.000 đồng
+ Kinh phí Đảng:	676.568.000 đồng
+ Hội, Đoàn thể:	1.736.342.000 đồng
- Chi Quốc phòng - An ninh:	1.109.953.000 đồng
+ Chi An ninh:	428.050.000 đồng
+ Chi Quốc phòng:	681.903.000 đồng
- Chi chính sách và hoạt động NCC	87.000.000 đồng
- Nguồn CCTL do tăng thu TX và tiết kiệm chi TX để CCTL	178.200.000 đồng

(Chi tiết biểu ,phụ lục kèm theo)

C. NHỮNG GIẢI PHÁP ĐỂ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NGÂN SÁCH NĂM 2023

1. Về thu ngân sách

- Cấp ủy, chính quyền xã chỉ đạo thường xuyên, kịp thời và quyết liệt công tác thu ngân sách nhà nước ngay từ đầu năm 2023, căn cứ vào dự toán thu ngân sách năm 2023 của UBND huyện giao tích cực phối hợp với Chi cục thuế khu vực Tứ Lộc để rà soát tổng hợp đầy đủ nguồn thu NSNN trên địa bàn nhằm khai thác có hiệu quả các nguồn thu; đảm bảo tính đúng, đủ từng khoản thu, sắc thuế để nộp vào ngân sách kịp thời, đúng quy định.

- Nâng cao vai trò trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền xã trong công tác chỉ đạo điều hành thực hiện nhiệm vụ thu ngân sách, tăng cường quản lý các nguồn thu vãng lai trên địa bàn, tập trung thu róc các khoản nợ đọng; rà soát, quản lý tốt các nguồn thu cố định thường xuyên tại xã, nhất là khoản thu đầu thầu diện tích đất công ích, hoa lợi công sản, thu cho thuê trạm phát sóng để đảm bảo nhiệm vụ chi thường xuyên ngân sách xã.

- Tập trung xử lý đối với diện tích đất dôi dư trong khu dân cư sau kết quả đo đạc bản đồ và lập hồ sơ địa chính đối với đất ở của các hộ dân. Đồng thời, trên cơ sở quy hoạch sử dụng đất, nhiệm vụ quy hoạch xây dựng được phê duyệt, tập trung xây dựng kế hoạch triển khai thu hồi đất, giải phóng mặt bằng và chuyển mục đích sử dụng đất để tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất năm 2023 theo kế hoạch giao thu tiền sử dụng, nhằm tăng nguồn lực chi cho đầu tư XDCB.

2. Về chi ngân sách

- Căn cứ dự toán huyện phân bổ và khả năng nguồn thu ngân sách của xã . Yêu cầu lập dự toán chi ngân sách đúng thời hạn, nội dung, lĩnh vực theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, các văn bản hướng dẫn thi hành, trình HĐND cấp xã xem xét, quyết định trước ngày 31/12/2022. Đồng thời, đảm bảo đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị của địa phương, nhất là kinh phí chi công tác phòng chống thiên tai, dịch bệnh, phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm An ninh, Quốc phòng,.....

- Tổ chức quản lý có hiệu quả, đúng mục đích khoản thu tiền sử dụng đất để ưu tiên bố trí nguồn vốn thanh toán trả nợ các công trình XDCB đã hoàn thành còn thiếu kế hoạch vốn, đồng thời tập trung đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông nông thôn theo mục tiêu của Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ I, nhiệm kỳ 2020-2025.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đầu tư của cộng đồng nhằm chống thất thoát, lãng phí bảo đảm chất lượng công trình, kịp thời phát hiện, ngăn ngừa, xử phạt các vi phạm để nâng cao hiệu quả đầu tư. Chấp hành chế độ báo cáo định kỳ về tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư theo đúng quy định.

- Thực hiện chế độ kế toán ngân sách và tài chính xã theo Thông tư số 70/2019/TT-BTC ngày 03/10/2019 của Bộ Tài chính. Thực hiện chế độ công khai tài chính, công khai mua sắm tài sản công, công khai quyết toán đối với dự án đầu tư XDCB có sử dụng vốn ngân sách nhà nước và các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân, góp phần thực hiện Pháp lệnh dân chủ ở xã, thị trấn; phát hiện ngăn chặn kịp thời những sai phạm, tiêu cực trong quản lý tài chính ngân sách nhà nước. Thực hiện tốt Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về hướng dẫn thực hiện quy chế công khai ngân sách nhà nước và Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính.

Trên đây là báo cáo công khai phân bổ ngân sách xã năm 2023, Đã được HĐND xem xét, quyết định ./.

Nơi nhận:

- TT Đảng ủy;
- TT HĐND xã;
- TT UBND xã;
- BCH Đảng bộ xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Văn Du

